

THÔNG BÁO

V/v sơ kết và đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ I năm học 2017 - 2018 cho sinh viên hệ chính quy

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGD&ĐT ngày 12/8/2015 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quy định công tác Sinh viên ban hành kèm theo Quyết định số: 62/QĐ - ĐHKTCN ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp kèm theo quyết định số 203/QĐ-ĐHKTCN ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ kế hoạch Đào tạo của Nhà trường năm học 2017 - 2018;

Nhà trường yêu cầu Ban chủ nhiệm các khoa, Trưởng bộ môn trực thuộc trường, giáo viên chủ nhiệm, lớp trưởng các lớp sinh viên tiến hành triển khai công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy, học kỳ I năm học 2017 - 2018 như sau:

1. Tổ chức chấm điểm rèn luyện học kỳ I năm học 2017 - 2018 cho sinh viên hệ chính quy theo trình tự hướng dẫn “quy trình chấm điểm rèn luyện của trường và mẫu phiếu đánh giá kết quả rèn luyện kèm theo”.

Thời gian hoàn thành trước ngày 15/ 03/ 2018.

2. Tiến hành sơ kết học kỳ I năm học 2017 - 2018 theo lớp và Khoa.

3. Các văn bản gửi về phòng Công tác HSSV (P208 nhà Hiệu bộ) gồm:

- Bảng sơ kết học kỳ I năm học 2017 – 2018 của Khoa.

- Nộp phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

- Bảng tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện của hội đồng Khoa có chữ ký của đại diện Ban chủ nhiệm khoa (Trưởng Bộ môn trực thuộc trường), kèm theo file gửi vào địa chỉ Email: taiht@tnut.edu.vn.

- Thời gian hoàn thành trước ngày 15/ 03/ 2018.

- Đối với sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp tháng 1 năm 2018, cần có bản tổng hợp điểm theo từng học kỳ và toàn khóa.

Thời hạn gửi danh sách trước ngày 02 tháng 02 năm 2018.

Nhà trường yêu cầu các Khoa, Bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và sinh viên toàn trường thực hiện nghiêm túc nội dung thông báo này./.

Ghi chú: - Bảng tổng hợp điểm rèn luyện làm trên file Excel phong chữ VN Time.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Website;
- BCN các khoa;
- BM trực thuộc trường;
- GVCN, Các lớp SV;
- Lưu VT, CT HSSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Trần Xuân Minh

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 01 năm 2018



HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM RÈN LUYỆN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017 – 2018

(Kèm theo thông báo số: 17/TB-ĐHKTCN ngày 29 tháng 01 năm 2018)

- 1- Ban chủ nhiệm các Khoa chỉ đạo Giáo viên chủ nhiệm lớp quán triệt việc chấm điểm rèn luyện đến tất cả sinh viên trong khoa;
- 2- Sinh viên tự chấm điểm rèn luyện theo phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên (mẫu trên website) sau khi tự chấm xong nộp cho lớp trưởng.
- 3- Lớp trưởng tập hợp phiếu chấm của từng sinh viên, tổng hợp, báo cáo giáo viên chủ nhiệm để tổ chức họp lớp đánh giá kết quả cho từng sinh viên.
- 4- Giáo viên chủ nhiệm thực hiện chấm điểm thường về học tập cho sinh viên trong lớp trên cơ sở điểm học tập từ khoa và Bộ môn trực thuộc trường.
- 5- Phân cộng điểm và trừ điểm thực hiện theo các văn bản thông báo của năm học
- 6- Hội đồng khoa sau khi xét xong chuyển kết quả cho Giáo viên chủ nhiệm để công bố cho sinh viên;
- 7- Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để thông báo kết quả xét duyệt điểm rèn luyện của Hội đồng khoa và lấy ý kiến, kiến nghị của sinh viên;
- 8- Giáo viên chủ nhiệm nộp ý kiến đề đạt điều chỉnh điểm rèn luyện của sinh viên (nếu có);
- 9- Thường trực hội đồng hoặc hội đồng khoa xem xét các ý kiến đề đạt của sinh viên (nếu có), quyết định lần cuối về điểm rèn luyện của sinh viên.
- 10- Khoa và Bộ môn tổng hợp và nộp kết quả chấm điểm rèn luyện, báo cáo kết quả sơ kết học kỳ I năm học 2017 - 2018 của khoa và BM về nhà trường qua phòng Công tác HSSV (P208 nhà hiệu bộ) trước ngày 15 tháng 03 năm 2018.
- 11- Hội đồng của trường kiểm tra kết quả xét của các Khoa và Bộ môn trực thuộc trường và ra quyết định công nhận.

Ghi chú: - Phòng CTHSSV sẽ cung cấp các số liệu: Sinh viên không tham gia nộp bảo hiểm y tế, sinh viên đóng học phí muộn hoặc không đóng học phí, sinh viên vi phạm an toàn giao thông...vv cho Khoa và Bộ môn trực thuộc để trừ điểm rèn luyện của sinh viên.

- Các khoa và Bộ môn khi chấm điểm rèn luyện phải lưu ý đến nhận xét của địa phương đối với sinh viên ngoại trú.

- Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với Ban quản lý ký túc xá để đánh giá chính xác việc chấp hành quy định ở KTX đối với sinh viên nội trú.

- Yêu cầu Ban chủ nhiệm các khoa và trường Bộ môn trực thuộc trường chỉ đạo cán bộ giáo viên và sinh viên của đơn vị thực hiện nghiêm túc nội dung trên./.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Họ và tên:.....Ngày sinh:.....
Lớp:Khoa:.....Khoá:.....
MSSV:..... Học kỳ: I Năm học: 2017 - 2018

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm	Điểm do SV tự đánh giá	Điểm do lớp đánh giá	Điểm do HĐ khoa đánh giá
I.	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA HỌC TẬP (Khung điểm đánh giá từ 0-20 điểm)				
	Phân cộng điểm				
1.	<i>Điểm thưởng về học tập:</i>				
-	Có điểm TBCHT ≥ 3.2	5			
-	Có điểm TBCHT từ 2.5 đến 3.19	4			
-	Có điểm TBCHT từ 2.25 đến 2.49	3			
-	Có điểm TBCHT từ 2.0 đến 2.24	2			
2	<i>Tham gia các hoạt động khoa học sinh viên (nghiên cứu khoa học, thi Olympic, Robocon,...)</i>				
-	Cấp trường	2			
-	Cấp Đại học	3			
-	Cấp tỉnh trở lên	4			
-	Tham gia Câu lạc bộ học thuật của trường	1			
3.	<i>Thực hiện nội quy, quy chế học tập:</i>				
a	Không vi phạm quy chế thi, kiểm tra, tất cả các môn thi đạt từ điểm D trở lên	5			
b	Có ý thức và thái độ trong học tập, đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học	4			
c	Có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	1- 2			
	Phân trừ điểm				
4.	Nghỉ học không lý do, nhiều lần đi học muộn, hay bỏ tiết học giữa giờ	- 1/b/ môn			
5.	Vi phạm quy chế thi và kiểm tra (trừ theo mức độ vi phạm)				
+	Khiển trách	- 5			
+	Cảnh cáo	- 10			
+	Đình chỉ	-15			
II.	ĐÁNH GIÁ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ TRONG NHÀ TRƯỜNG: (Khung điểm đánh giá từ 0-25 điểm)				
	Phân cộng điểm				
1.	Có ý thức chấp hành tốt các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên triển khai trong trường	5			
2.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định của trường				
a	Không vi phạm quy chế, nội quy và các quy định của trường	5			
b	Sinh viên thực hiện tốt quy định nội/ ngoại trú	5			
c	Đóng học phí đúng quy định	5			
d	Được Khoa, nhà trường, các đoàn thể biểu dương khen thưởng	5			
	Phân trừ điểm (Tổng điểm trừ không vượt quá 25 điểm)				
3.	Không tham gia Bảo hiểm Y tế	- 20			
4.	Vi phạm quy định đóng học phí và các loại phí khác theo quy định	- 5			
5.	Bị kỷ luật mức cảnh cáo	- 20			
5.	Bị kỷ luật khiển trách	- 10			
7.	Vi phạm quy định nội, ngoại trú (Không làm thủ tục nội trú, ngoại trú,	-20			

	không vào ở KTX theo sự phân công của khoa)				
III.	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ- XÃ HỘI, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI: (Khung điểm đánh giá từ 0-20 điểm)				
Phân cộng điểm					
1.	Tham gia đầy đủ sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học, viết báo cáo đầy đủ	5			
2.	Tham gia đầy đủ hoạt động tập thể của Lớp, Chi đoàn, Liên chi đoàn, Liên chi hội, Hội sinh viên	1-5 (Tùy mức độ tham gia)			
3.	Thực hiện tốt quy định về các chương trình Công tác xã hội và lao động công ích	5			
4.	Có thành tích trong tham gia hoạt động văn nghệ, thể thao, đấu tranh, phòng chống TNXH, được khen thưởng cấp:	0-5			
+	Cấp trường	3			
+	Cấp Đại học	4			
+	Cấp Tỉnh trở lên	5			
Phân trừ điểm (Tổng điểm trừ không vượt quá 20 điểm)					
5.	Bỏ sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn, sinh hoạt Hội sinh viên theo kế hoạch	-5/lần họp			
6.	Không tham gia lao động công ích khi được điều động	-20			
7.	Sinh viên không hoàn thành chương trình tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, đầu năm học	-10			
IV	ĐÁNH GIÁ VỀ PHẨM CHẤT CÔNG DÂN VÀ QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG: (Khung điểm đánh giá từ 0-25 điểm)				
Phân cộng điểm					
1.	Chấp hành tốt và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng	10			
2.	Tham gia công tác tình nguyện, chung sức vì cộng đồng, có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn (Tùy mức độ tham gia, có giấy xác nhận của tổ chức từ cấp trường trở lên)	1-10			
3.	Giữ gìn đoàn kết nội bộ, quan hệ tốt với bạn bè, tập thể nơi cư trú	5			
Phân trừ điểm(Tổng điểm trừ không vượt quá 25 điểm)					
4.	Vi phạm pháp luật (chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự), thiếu ý thức tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội, không chấp hành đầy đủ chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước	-10			
5.	Gây mất đoàn kết trong lớp, trong trường, trong KTX, địa bàn nơi cư trú	-5/lần			
V.	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA PHỤ TRÁCH LỚP, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG, HOẶC ĐẠT ĐƯỢC THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN (Khung điểm đánh giá từ 0-10 điểm)				
Phân cộng điểm (Tổng phân cộng không quá 10 điểm)					
1.	Cấp ủy chi bộ Đảng sinh viên, ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, Hội SV từ cấp chi đoàn, chi hội trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, có uy tín và hiệu quả trong công việc được phân công	5			
2.	Cấp ủy chi bộ Đảng sinh viên, Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, Hội SV từ cấp chi đoàn, chi hội trở lên; khi tập thể tham gia, phụ trách được cấp trên khen thưởng	3			
3.	Tập thể lớp có điểm rèn luyện đạt 75% xếp loại từ khá trở lên	2			
4.	Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện: đạt các danh hiệu: SV giỏi, SV xuất sắc, SV 5 tốt từ cấp tỉnh trở lên, Sao tháng riêng, Đảng viên xếp loại đủ tư cách hoàn thành XS nhiệm vụ, SV có thành tích đặc biệt xuất sắc trong hoạt động Văn nghệ, thể thao:				
+	SV là Cấp ủy chi bộ Đảng, cán bộ lớp, cán bộ Đoàn thanh niên, Hội sinh viên	1-5			
+	SV không phải là Cấp ủy chi bộ Đảng, cán bộ lớp, cán bộ Đoàn thanh	5-10			

	niên, Hội sinh viên, chi ủy viên (tùy mức độ khen thưởng)				
Phân trừ điểm					
5.	Không tổ chức thực hiện sinh hoạt tập thể theo kế hoạch của khoa, trường, Đoàn thanh niên, hội sinh viên cấp trên	-5/lần			
6.	Tập thể lớp có điểm rèn luyện dưới 60% đạt loại trung bình trở lên	-5			
TỔNG CỘNG:					

Điểm kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa:.....Bằng chữ:.....

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2018

GIÁO VIÊN CN

LỚP TRƯỞNG

CHỮ KÝ CỦA SINH VIÊN

Khoa

Thái nguyên, ngày tháng năm 2018
Ban Chủ nhiệm khoa

Người tổng hợp

Thái Nguyên, ngày tháng Năm 2018

ĐỀ CƯƠNG SƠ KẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017 - 2018

Lớp:.....

I, Đặc điểm tình hình, thuận lợi, khó khăn.

- Tổng số sinh viên của lớp;
- Số sinh viên ở nội trú;
- Số sinh viên ở ngoại trú;
- Tình hình sinh viên tham gia BHYT;
- Tình hình sinh viên tham gia lao động công ích:
- 1. Thuận lợi:
- 2. Khó khăn:

II, Đánh giá kết quả Học tập và Rèn luyện của lớp.

1. Công tác GVCN lớp:
2. Số SV vi phạm quy định, quy chế của nhà trường, của ngành GD, số SV vi phạm quy chế thi và kiểm tra:

3. Đánh giá các hoạt động tham gia của lớp:

- Thành tích:
- Hạn chế:
- Bài học kinh nghiệm:

4. Tổng hợp kết quả học tập, rèn luyện của lớp:

- Kết quả học tập:

Xếp loại học tập	Kỳ I	
	Số lượng	Phần %
Sinh viên đạt loại Xuất sắc		
Sinh viên đạt loại Giỏi		
Sinh viên đạt loại Khá		
Sinh viên đạt loại TB		
Sinh viên loại yếu, kém		

- Kết quả Rèn luyện:

Xếp loại rèn luyện	Kỳ I	
	Số lượng	Phần %
Loại Xuất sắc		
Loại Tốt		
Loại Khá		
Loại Trung bình		
Loại Yếu, kém		

5. Kết quả thi đua học kỳ I năm học:

- Danh hiệu thi đua cá nhân:
 - Danh hiệu thi đua tập thể lớp:
6. Kiến nghị:

Giáo viên chủ nhiệm

Thái Nguyên, ngày tháng Năm 2018

ĐỀ CƯƠNG SƠ KẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017 - 2018
KHOA:.....

I, Đặc điểm tình hình, thuận lợi, khó khăn.

- Tổng số SV chính quy:
- Tổng số lớp sinh viên chính quy:
- Tình hình sinh viên tham gia BHYT:
- 1. Thuận lợi:
- 2. Khó khăn:

II, Đánh giá kết quả Học tập và Rèn luyện.

1. Công tác GVCN lớp:
2. Số SV vi phạm quy định, quy chế của nhà trường, của ngành GD, số SV vi phạm quy chế thi và kiểm tra:
3. Đánh giá công tác HSSV Khoa:
 - Thành tích:
 - Hạn chế:
 - Bài học kinh nghiệm:
4. Tổng hợp kết quả học tập, rèn luyện của khoa:
 - **Kết quả học tập:**

Xếp loại học tập	Kỳ I	
	Số lượng	Phần %
Sinh viên đạt loại Xuất sắc		
Sinh viên đạt loại Giỏi		
Sinh viên đạt loại Khá		
Sinh viên đạt loại Trung bình		
Sinh viên loại Yếu, Kém		

- Kết quả Rèn luyện:

Xếp loại rèn luyện	Kỳ I	
	Số lượng	Phần %
Loại Xuất sắc		
Loại Tốt		
Loại Khá		
Loại Trung bình		
Loại Yếu, Kém		

5. Kết quả thi đua học kỳ I năm học:
 - Danh hiệu thi đua cá nhân:
 - Danh hiệu thi đua tập thể:
6. Kiến nghị:

TRƯỞNG KHOA